

Châu Thành, ngày 25 tháng 8 năm 2023

Số: 359/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 443/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn*: anh **Trần Gia P**, sinh năm: 1990, địa chỉ: 460/20A, đường N, Phường 18, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Bị đơn*: chị **Lê Thị Yến N**, sinh năm: 1994, địa chỉ: 277, ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Gia P và chị Lê Thị Yến N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Gia P và chị Lê Thị Yến N thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh P và chị N không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Lê Thị Yến N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Lê Hà M, sinh ngày 16/01/2016. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp có

yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. *Về tài sản chung*: anh P và chị N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. *Về nợ chung*: anh P và chị N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.5. *Về án phí*: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh P tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004016, ngày 31/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hoàn lại cho anh P số tiền tạm ứng án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *UBND xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu